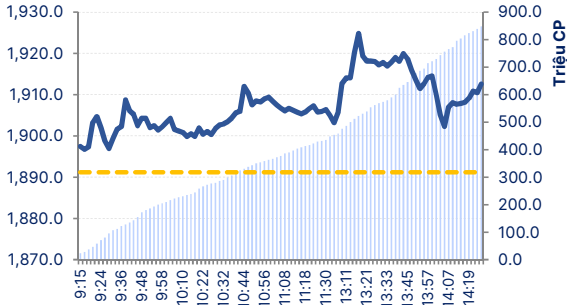


Phiên giao dịch ngày: 7/5/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,909.01	247.76
% Thay đổi Index	↑ 0.94%	↓ -0.28%
KLGD (CP)	962,460,422	62,047,494
GTGD (tỷ đồng)	30,090.67	1,206.62
% Thay đổi GTGD	25.91%	-28.52%

**Diễn biến VN-INDEX**

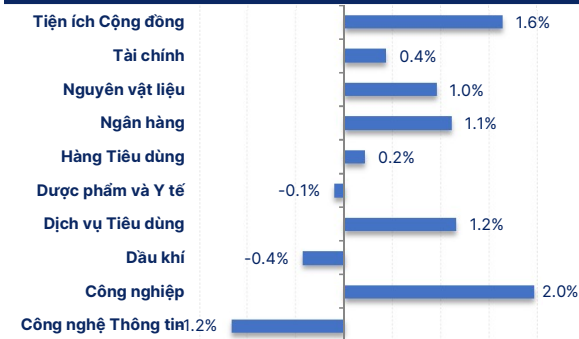


**Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)**

MSN 376.88 tỷ	ACB -296.86 tỷ	VHM 109.41 tỷ	MWG 70.82 tỷ
		BSR -99.13 tỷ	GAS -62.15 tỷ
FPT -373.31 tỷ	GEX 143.34 tỷ	HDB 86.87 tỷ	STB -61.82 tỷ
	KDH -119.51 tỷ	VIC 85.36 tỷ	CTG -59.55 tỷ
	POW 109.52 tỷ	VCI -74.00 tỷ	VCG -57.75 tỷ
		LPB 54.89 tỷ	

GT Bán: -3780.54      3467.69 : GT Mua

**Biến động nhóm ngành**



**Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX**



**DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG**

Với những thông tin tích cực từ thị trường tài chính thế giới, tiến triển mới trong đàm phán Mỹ và Iran, giá dầu giảm mạnh. Tâm lý nhà đầu tư trở nên lạc quan hơn, thị trường tiếp tục tăng điểm tốt trong phiên hôm nay. VNINDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên, vượt lên mốc 1.900 điểm, hướng đến 1.925 điểm và chịu áp lực rung lắc, phân hóa mạnh. Kết phiên VNINDEX tăng 17,81 điểm (+0,94%) lên mức 1.909,01 điểm, vượt kháng cự tâm lý 1.900 điểm. VN30 tăng tốt hơn 25,69 điểm (+1,25%) lên mức 2.079,10 điểm, hướng đến vùng đỉnh lịch sử quanh 2.100 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 191 mã giảm giá. Chịu áp lực điều chỉnh mạnh ở các cổ phiếu dầu khí, phân bón khi giá dầu giảm mạnh, chịu áp lực bán khá mạnh ở các cổ phiếu xây dựng, bất động sản vốn hóa trung bình, nhỏ, hóa chất. Tiếp tục tăng giá ấn tượng ở các cổ phiếu Vin Group, Gelex và nhiều cổ phiếu ngân hàng, các mã được khối ngoại mua ròng tốt với 119 mã tăng giá và 60 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, với khối lượng giao dịch tăng 8,2% so với phiên trước. Dòng tiền ngắn hạn trong thị trường cải thiện khi có nhiều cơ hội sinh lợi ngắn hạn. Khối ngoại bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị -312,9 tỉ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G5000 kết phiên ở mức 2.080,0 điểm, tăng 0,97% so với phiên trước. Chênh lệch dương thu hẹp còn 0,90 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G6000, 411G9000, 411GC000 chênh lệch từ 0,30 điểm đến 1,90 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 24,8% so với phiên trước. Các vị thế giao dịch đầu cơ trong phiên tăng mạnh trong phiên khi tâm lý lạc quan. Tuy nhiên các trader có thể bắt đầu xem xét phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 hướng đến vùng đỉnh lịch sử. Xu hướng ngắn hạn 411G5000 tăng trưởng trên hỗ trợ 2040 điểm, hướng đến vùng đỉnh cũ, kháng cự quanh 2.100 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G5000 là 40.923, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn của VNINDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.850 điểm. Dưới ảnh hưởng tích cực của các cổ phiếu vốn hóa lớn, VNINDEX tiếp tục hướng đến vùng đỉnh lịch sử 1.900 điểm -1.920 điểm. VN30 tương tự vùng đỉnh 2.100 điểm - 2.120 điểm. Chưa có dự báo VNINDEX sẽ vượt lên được vùng kháng cự này. Cần lưu ý, các chỉ số đang đi vào trạng thái quá mua ngắn hạn và áp lực bán giá cao sẽ gia tăng.

Với tâm lý lạc quan, tích cực khi Mỹ-Iran tiến gần thỏa thuận chấm dứt xung đột. Giá dầu giảm mạnh, áp lực lạm phát hạ nhiệt. Mở ra triển vọng chỉ số VNINDEX có thể vượt đỉnh cũ lịch sử tương tự như các thị trường tài chính trên thế giới. Hiện tại, vốn hóa toàn thị trường khoảng 430 tỉ USD, tương ứng 84%/GDP 2025. Thị trường phân hóa mạnh, giao dịch tích cực tập trung ở số ít mã đầu ngành trong các nhóm ngành ngắn hạn đang tăng trưởng tốt như bất động sản, cảng biển, điện, cao su và các cổ phiếu nổi bật ở nhóm ngân hàng tư nhân. Nhà đầu tư có thể đánh giá, xem xét các cơ hội đầu tư ở những cổ phiếu tăng trưởng tốt nhất trong các nhóm ngành. Nhưng cần quản trị rủi ro khi định giá của thị trường không phải vùng quá hấp dẫn.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	22.35	22-23	29-30	21	9.2	49.7%	48.4%	Theo dõi giao dịch
FRT	145.70	140-145	170-175	139	27.1	29.5%	71.1%	Theo dõi giao dịch
PAN	32.85	29-30	36-37	27	6.0	-8.6%	443.5%	Theo dõi giao dịch
PTB	50.50	48-49	58-60	46	6.5	29.3%	32.5%	Theo dõi giao dịch
BID	40.85	40-41.5	48-50	38	9.3	21.1%	16.5%	Theo dõi giao dịch
MSB	13.00	11.6-12	13.5-14	11	6.9	32.0%	19.6%	Theo dõi giao dịch
SAB	46.65	46.5-47.5	73-75	43	12.4	11.1%	49.4%	Theo dõi giao dịch
DPR	42.10	40-41.5	49-51	39	11.1	87.3%	60.0%	Theo dõi giao dịch

## BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viên Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Điều Chỉnh	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Phục Hồi
Dòng tiền trung hạn		Duong_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-289.9	-6.2	-259.7	38.2	224.1	309.4	265.5	-155.2
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	DXP	DRI	BMS	FOX	PVP	MNB	PHR
		VHM	GMD	PHR	HCM	VGI	POW	AG1	GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Giam	Duong_Giam	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		299.5	-93.2	23.5	82.9	-127.4	-307.6	274.7	-43.8
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	CTD	STB	SFG	VJC
		VNR	MWG	HPG	VHC	DPG	LPB	BFC	AST
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Phục Hồi	Tang Truong	52
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	35
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-12.9	74.4	309.6	-292.7	-298.8	197.3	-105.8	22
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	72	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP		POW	NAF	DP2					
		GSM	PAN	OPC					

## TIN NỔI BẬT

Sáng 6/5 (giờ địa phương), lễ đón chính thức Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Ấn Độ từ ngày 5 - 7/5 đã được tổ chức trọng thể tại Phủ Tổng thống Ấn Độ. Tổng thống Ấn Độ Droupadi Murmu và Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi đồng chủ trì lễ đón. Sau lễ đón, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã tiến hành hội đàm với Thủ tướng Narendra Modi.

### Việt Nam - Ấn Độ nâng tầm quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện tăng cường

Hai nhà lãnh đạo bày tỏ vui mừng trước những bước phát triển vượt bậc trên nhiều lĩnh vực giữa hai nước sau 10 năm thiết lập khuôn khổ Đối tác chiến lược toàn diện. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh hai nước vẫn còn rất nhiều tiềm năng và lợi thế to lớn để mở rộng hợp tác, mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân, doanh nghiệp hai nước và đề nghị hai bên tiếp tục tạo điều kiện để cộng đồng DN hai bên mở rộng hiện diện tại thị trường của nhau. Trên cơ sở đó, hai bên nhất trí nâng tầm quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện tăng cường trên tinh thần "Chia sẻ tầm nhìn, hội tụ chiến lược, hợp tác thực chất", mở ra giai đoạn phát triển mới cho quan hệ song phương.

### FTSE Russell rút gọn danh sách cổ phiếu Việt tiềm năng xuống còn 23 mã

FTSE Russell vừa cập nhật danh sách các cổ phiếu Việt Nam đáp ứng điều kiện trong nhóm chưa thuộc rổ chỉ số, số lượng rút gọn từ 32 mã xuống còn 23 mã, theo SSI Research. Danh sách hiện bao gồm VIC, HPG, VHM, FPT, MSN, SSI, VNM, STB, VCB, VJC, VRE, VIX, NVL, VCI, SHB, GEX, VND, KBC, KDH, BID, DGC, BSR và GEE. So với trước, 9 cổ phiếu bị loại ra bao gồm SAB, DPM, HUT, DIG, EIB, DXG, PDR, FRT và KDC

Tỷ trọng của Việt Nam trong các bộ chỉ số FTSE cũng được điều chỉnh giảm. Cụ thể, tỷ trọng trong FTSE Global All Cap giảm từ 0,037% xuống 0,034%; FTSE Emerging All Cap từ 0,350% xuống 0,329%; FTSE All-World từ 0,024% xuống 0,020%; và FTSE Emerging từ 0,227% xuống 0,192%. Danh sách cuối cùng sẽ được công bố trước kì review FTSE GEIS Tháng 9/2026. Các thay đổi của kỳ review bán niên này sẽ được công bố bắt đầu vào thứ 6, ngày 21 tháng 8 năm 2026

### Moody's nâng triển vọng tín nhiệm Việt Nam lên "Tích cực"

Bộ Tài chính cho biết ngày 04/05/2026, tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's đã điều chỉnh đánh giá triển vọng tín nhiệm của Việt Nam từ "Ổn định" sang "Tích cực" và xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức Ba2.

Theo đánh giá của Moody's, việc nâng triển vọng phản ánh niềm tin vào khả năng cải thiện hồ sơ tín nhiệm của Việt Nam trong trung hạn. Moody's, cho rằng chất lượng thể chế và quản trị đang có chuyển biến thông qua quá trình cải cách thủ tục hành chính, pháp luật và khu vực công được triển khai từ cuối năm 2024. Nền kinh tế Việt Nam còn ghi nhận sự cải thiện về năng lực cạnh tranh nhờ thúc đẩy ứng dụng công nghệ, đầu tư hạ tầng và nâng cao chất lượng lao động và phát triển thị trường vốn

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (Vasep), quý I/2026, xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt 2,64 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, có sự phục hồi tích cực của nhiều nhóm hàng chủ lực, nhưng đồng thời cơ cấu xuất khẩu cũng đang có sự dịch chuyển rõ nét.

### Xuất khẩu thủy sản quý I/2026 đạt 2,64 tỷ USD, tăng 14,4%

Tôm giữ vai trò ngành hàng lớn nhất với hơn 1 tỷ USD, chiếm 40,4% tổng kim ngạch. Cá tra đạt gần 514 triệu USD, tăng 16,8%. Mực, bạch tuộc, nhuyễn thể có vỏ, cua ghe và nhiều nhóm sản phẩm khác cũng ghi nhận mức tăng khá tốt. Về thị trường, Trung Quốc và Hồng Kông (Trung Quốc) tiếp tục là động lực tăng trưởng lớn nhất, với kim ngạch đạt hơn 744 triệu USD, tăng 49%. Nhật Bản vẫn là thị trường ổn định, dù tăng trưởng còn khiêm tốn; ASEAN và khối CPTPP mở ra nhiều dư địa nhờ lợi thế thuế quan, giá hợp lý. Trong khi đó, Mỹ giảm 7,4% và EU tăng nhẹ, phản ánh rõ tác động của yếu tố chính sách, tâm lý tiêu dùng thận trọng và áp lực cạnh tranh.

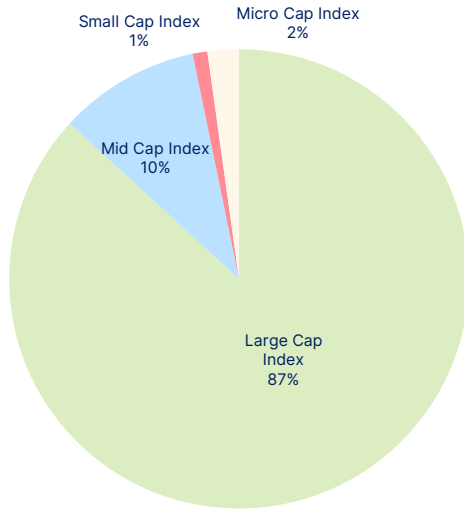
### Giá dầu lao dốc gần 8% khi Mỹ-Iran tiến gần thỏa thuận chấm dứt xung đột

Tính tới lúc 17h ngày 06/05, hợp đồng Brent tương lai giảm 7,4% xuống 101,78 USD/thùng), trong khi dầu WTI của Mỹ mất 7,8% còn 94,21 USD/thùng. Cả hai hợp đồng này trước đó đã giảm hơn 3,9% trong phiên ngày 05/05.

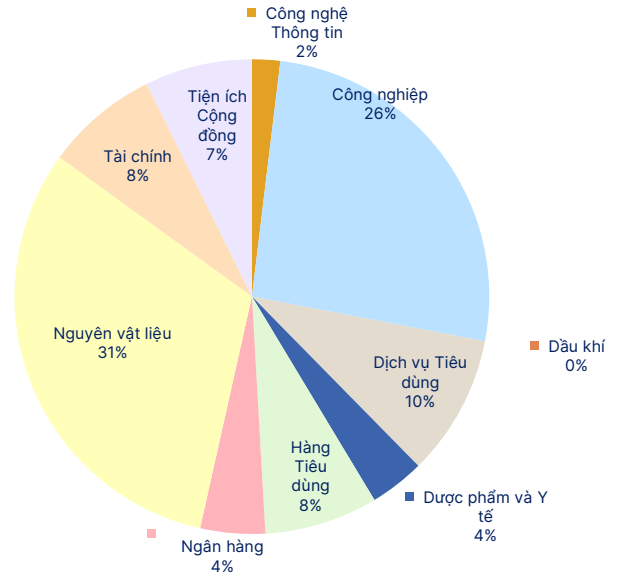
Theo Axios, dẫn nguồn từ hai quan chức Mỹ và hai nguồn tin khác, Nhà Trắng tin rằng các bên đang tiến gần đến một bản ghi nhớ gồm 14 điểm, dài một trang, nhằm chấm dứt chiến tranh và thiết lập khuôn khổ cho các cuộc đàm phán hạt nhân chi tiết hơn. Ngày 05/05, Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết Mỹ sẽ tạm dừng "Dự án Tự do" - chiến dịch quân sự vừa được triển khai một ngày trước nhằm hộ tống tàu thương mại qua eo biển Hormuz - do tiến triển trong đàm phán với Iran.

# CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,691,474	7.4%	1,468	149.5	11.2
VHM	620,219	17.8%	10,200	14.8	2.5
VCB	505,518	16.1%	4,301	14.1	2.2
BID	297,755	17.8%	4,393	9.3	1.6
CTG	276,115	21.7%	4,906	7.2	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	73,972,191	18.1%	2,624	5.4	0.9
VIX	60,038,059	25.6%	3,292	5.3	1.3
NVL	46,802,892	3.3%	884	19.4	0.6
GEX	35,712,166	5.5%	1,130	26.0	0.9
HDB	34,990,230	23.2%	3,545	7.5	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	↑ 7.0%	38.4%	5,546	3.6	1.2
C32	↑ 7.0%	4.7%	875	16.3	0.8
GEX	↑ 7.0%	5.5%	1,130	26.0	0.9
HRC	↑ 7.0%	5.7%	1,162	29.6	1.7
STB	↑ 7.0%	7.6%	2,454	28.1	2.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HUB	↓ -7.0%	11.2%	2,380	6.3	0.7
CTD	↓ -6.9%	9.1%	7,564	11.4	1.0
NVT	↓ -6.9%	3.2%	194	40.3	1.3
ABR	↓ -6.9%	5.7%	745	18.5	1.2
CLC	↓ -5.1%	19.4%	6,946	7.9	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	7,668,020	6.8%	847	16.9	1.1
MSN	4,657,896	9.6%	2,710	28.9	2.6
GEX	4,589,810	5.5%	1,130	26.0	0.9
HDB	3,187,060	23.2%	3,545	7.5	1.6
NVL	2,845,176	3.3%	884	19.4	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(12,929,442)	17.5%	3,167	7.3	1.2
FPT	(5,085,698)	23.6%	5,515	13.3	2.9
KDH	(4,890,911)	5.1%	936	25.8	1.3
BSR	(3,835,200)	9.0%	1,041	25.6	2.2
TPB	(2,905,874)	17.1%	2,652	6.1	0.9

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng BP Chiến lược Thị trường**

**Phan Tân Nhật**

[Nhat.pt@shs.com.vn](mailto:Nhat.pt@shs.com.vn)

**Vĩ Mô**

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**

[Duy.vt@shs.com.vn](mailto:Duy.vt@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội  
Tel: (84-24)-3818 1888  
Fax: (84-24)-3818 1688.  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội  
Tel: (84-24)-3818 1888  
Fax: (84-24)-3818 1688.  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)